| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN B**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: **04/**2018/QĐST-HNGĐ | *Bảo Lâm, ngày 03 tháng 01 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 264/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu S, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐINH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thu S và Ông Nguyễn Ngọc P.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu S và Ông Nguyễn Ngọc P thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thu S và Ông Nguyễn Ngọc P thỏa thuận giao các con chung là Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 03/3/2009 và Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 04/9/2011 cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Bà S không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

*"Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình".*

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thu S và Ông Nguyễn Ngọc P tự thỏa thuận chia với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thu S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà S đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005021 ngày 05/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, bà S được hoàn lại 150.000 đồng.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Trần Văn Biên**